

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 165/2018/HSST

Ngày: 21-11-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Nhựt

2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Liễu, Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 163/2018/HSST ngày 06 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

Lê Nguyễn Bảo N, sinh ngày 03 tháng 8 năm 1996, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 15/5A ấp Đ, xã T, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Đông H và bà: Nguyễn Thị X; có vợ tên Hồ Thị Hồng N và 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 13/8/2014, tại bản án số 173/2014/HSST bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2014. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 25/01/2016, đã xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Hà Kim T, sinh năm 1993; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã K, huyện S, tỉnh An Giang; nơi ở: 6/57D tổ 3, khu phố 2, thị trấn M, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 04/9/2018, Lê Nguyễn Bảo N mang theo túi xách bên trong có dụng cụ dùng để bẻ khóa xe, đi xe ôm đến điểm hẹn tại ngã tư Hóc Môn gặp bạn tên Bồn Đen (không rõ lai lịch). Lúc này, Ngọc nói đang cần tiền tiêu xài nên rủ Bồn Đen cùng đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì Bồn Đen đồng ý. Sau đó, Bồn Đen sử dụng xe gắn máy không rõ biển số chở Ngọc lưu thông trên đường Song Hành khi đến trước tiệm hớt tóc tại số 143/5K ấp Tân Thới 2, xã Tân Hiệp thì Ngọc phát hiện có xe máy biển số 67B1-663.04 của bà Hà Kim T dựng trước cửa tiệm không người trông giữ nên kêu Bồn Đen dừng xe đứng ngoài cảnh giới còn N vào trong dùng đoản bẻ khóa xe rồi nổ máy tẩu thoát. Lúc này bà T phát hiện truy hô thì quần chúng đuổi theo bắt quả tang N cùng vật chứng, riêng Bồn Đen tẩu thoát.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 xe gắn máy hiệu Wave màu xám – đen – bạc, biển số 67B1-663.04;
- 01 (một) túi xách màu xanh đen trong đó có: 01 (một) bình xịt hơi cay màu đen; 01 (một) cây kiếm cắt có chiều dài khoảng 15cm, có cán nhựa màu đỏ đen; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu bạc, dài khoảng 10cm; 01 (một) cây ná thun; 01 (một) đoản bằng inox; 03 (ba) đầu đoản bằng inox (Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hóc Môn đang tạm giữ theo lệnh nhập kho vật chứng số 266/LNK-CSĐT-ĐTTH ngày 23/10/2018).

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 184/2018 ngày 06/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Hóc Môn, kết quả định giá như sau: 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Wave màu xám – đen – bạc, biển số 67B1-663.04, trị giá 12.000.000 (mười hai triệu) đồng.

Tại bản cáo trạng số 161/CT-VKS-HS ngày 06/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Lê Nguyễn Bảo N phạm tội “Trộm cắp tài sản”;
- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 12 đến 18 tháng tù;
- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét;
- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị tịch thu và tiêu hủy 01 (một) túi xách màu xanh đen trong đó có: 01 (một) bình xịt hơi cay màu đen; 01 (một) cây

kiểm cắt có chiều dài khoảng 15cm, có cán nhựa màu đỏ đen; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu bạc, dài khoảng 10cm; 01 (một) cây ná thun; 01 (một) đoạn bằng inox; 03 (ba) đầu đoạn bằng inox (Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hóc Môn đang tạm giữ theo lệnh nhập kho vật chứng số 266/LNK-CSĐT-ĐTTH ngày 23/10/2018).

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 04/9/2018, tại tiệm hớt tóc địa chỉ số 143/5K ấp T, xã H, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Lê Nguyễn Bảo N đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là chiếc xe máy biển số 67B1-663.04 của bà Hà Kim T có giá trị là 12.000.000 (mười hai triệu) đồng. Hành vi của bị cáo có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự của xã hội nên cần có một hình phạt nghiêm khắc để răn đe giáo dục bị cáo.

[4] Đối với người tên Bồn Đen không rõ lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hóc Môn tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau, Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- 01(một) xe gắn máy hiệu Wave màu xám – đen – bạc, biển số 67B1-663.04, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã Quyết định xử lý vật chứng trả cho bị hại là ông Trần Văn C (bút lục 66D, 66D) nên Hội đồng xét xử không xem xét;

- 01 (một) túi xách màu xanh đen trong đó có: 01 (một) bình xịt hơi cay màu đen; 01 (một) cây kiếm cắt có chiều dài khoảng 15cm, có cán nhựa màu đỏ đen; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu bạc, dài khoảng 10cm; 01 (một) cây ná thun; 01 (một) đoạn bằng inox; 03 (ba) đầu đoạn bằng inox (Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hóc Môn đang tạm giữ theo lệnh nhập kho vật chứng số 266/LNK-CSĐT-ĐTTH ngày 23/10/2018). Đây là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên quyết định tịch thu và tiêu hủy là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại là bà Hà Kim T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội Đồng xét xử không xem xét.

[8] Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Áp dụng Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Nguyễn Bảo N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Bảo N 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2018.

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) túi xách màu xanh đen trong đó có: 01 (một) bình xịt hơi cay màu đen; 01 (một) cây kiếm cắt có chiều dài khoảng 15cm, có cán nhựa màu đỏ đen; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu bạc, dài khoảng 10cm; 01 (một) cây ná thun; 01 (một) đoạn bằng inox; 03 (ba) đầu đoạn bằng inox (Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hóc Môn đang tạm giữ theo lệnh nhập kho vật chứng số 266/LNK-CSĐT-ĐTTH ngày 23/10/2018).

4. Bị cáo Lê Nguyễn Bảo N phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND TP.Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn;
- Nhà tạm giữ Công an H.Hóc Môn;
- UBND xã T, huyện M;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2016

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Ngọc Thương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Châu
2. Ông Nguyễn Thành Thông

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Vào hồi giờ phút, ngày 21 tháng 4 năm 2016. Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án Lê Kim Phương bị truy tố về tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh:

Bị cáo Lê Kim Phương phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Kết quả biểu quyết: thành viên biểu quyết thống nhất.

2. Về điều luật áp dụng:

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm h, p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự,

Kết quả biểu quyết: thành viên biểu quyết thống nhất.

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Lê Kim Phương.....

Kết quả biểu quyết: thành viên biểu quyết thống nhất.

4. Về các vấn đề khác:

Áp dụng Điều 98, Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đ (hai trăm nghìn) đồng.

Áp dụng Điều 231, 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng khác vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết.

Kết quả biểu quyết:..... thành viên biểu quyết thống nhất.

Biên bản kết thúc lúc giờ phút cùng ngày./.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa